

Số: /2026/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chế độ nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm
truyền thông cấp xã trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Báo chí số 126/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xuất bản số 19/2012/QH13;

Căn cứ Nghị định số 287/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định về tiền bản quyền trong lĩnh vực: Điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, nghệ thuật biểu diễn, báo chí, xuất bản;

Căn cứ Nghị định số 224/2026/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chuyển đổi số;

Căn cứ Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin cơ sở;

Căn cứ Thông tư 23/2026/TT-BVHTTDL ngày 06 tháng 8 năm 2026 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sản xuất tác phẩm báo chí in, báo chí điện tử và in báo chí in, đăng tải báo chí điện tử;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về dự thảo Nghị quyết quy định chế độ nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông cấp xã trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chế độ nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông cấp xã trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chế độ nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông cấp xã trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 4 Điều 37 Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin cơ sở.

2. Đối tượng áp dụng

a) Đối tượng được hưởng nhuận bút: Tác giả hoặc đồng tác giả, chủ sở hữu hoặc đồng sở hữu quyền tác giả sản phẩm truyền thông cấp xã.

b) Đối tượng được hưởng thù lao: Người thực hiện công việc có liên quan đến sản phẩm truyền thông cấp xã, gồm: Ban biên tập, người kiểm duyệt tin, bài, hình ảnh, biên tập viên, phát thanh viên, quản trị viên, chuyên viên kỹ thuật (vận hành), chuyên viên kỹ thuật âm thanh thu, ghi; biên tập, người sưu tầm tài liệu, cung cấp thông tin phục vụ cho việc sáng tạo sản phẩm truyền thông và các đối tượng khác theo quy định của pháp luật.

c) Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan đến quy định chế độ nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông cấp xã trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Sản phẩm truyền thông cấp xã là những sản phẩm của cấp xã sản xuất như tin, bài, ảnh, video clip, đồ họa thông tin và các hình thức phù hợp khác để cung cấp, phổ biến thông tin thiết yếu đến người dân thông qua các loại hình thông tin như: đài truyền thanh cấp xã; bảng tin công cộng; bản tin thông tin cơ sở; tài liệu không kinh doanh phục vụ hoạt động thông tin cơ sở; cổng hoặc trang thông tin điện tử.

2. Nhuận bút là khoản tiền do bên sử dụng tác phẩm trả cho tác giả hoặc đồng tác giả, chủ sở hữu hoặc đồng sở hữu quyền tác giả khi các sản phẩm truyền thông cấp xã được sử dụng.

3. Quỹ nhuận bút là khoản tiền do Ủy ban nhân dân cấp xã trích lập theo dự toán được giao để chi trả nhuận bút, thù lao.

4. Thù lao là khoản tiền do bên sử dụng sản phẩm truyền thông cấp xã trả cho người thực hiện công việc có liên quan đến sản phẩm truyền thông cấp xã theo quy định tại Nghị quyết này.

Điều 3. Nguyên tắc chi trả nhuận bút, thù lao

1. Đối với sản phẩm đồng tác giả, tỷ lệ phân chia nhuận bút do các tác giả thỏa thuận.

2. Sản phẩm sử dụng nhiều lần hưởng nhuận bút theo thỏa thuận.

3. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị căn cứ vào quỹ nhuận bút, chất lượng, thể loại, khung hệ số nhuận bút quyết định mức chi nhuận bút cho từng thể loại sản phẩm truyền thông cấp xã nhưng không vượt quá hệ số tối đa tại khung nhuận bút quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 4 Nghị quyết này.

4. Đối với thể loại sản phẩm không quy định trong khung nhuận bút thì Thủ trưởng cơ quan, đơn vị sử dụng sản phẩm truyền thông căn cứ quỹ nhuận bút, tính chất, đặc trưng của sản phẩm, vận dụng khung nhuận bút quy định tại Nghị quyết này và quy định của pháp luật có liên quan để quyết định mức chi nhuận bút cho phù hợp.

5. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị căn cứ vào quỹ nhuận bút, chất lượng, thể loại, mức độ đóng góp vào sản phẩm quyết định mức chi thù lao cho những người tham gia thực

hiện các công việc có liên quan đến sản phẩm truyền thông cấp xã nhưng không vượt định mức thù lao tối đa quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị quyết này.

6. Việc chi trả nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông cấp xã trên địa bàn tỉnh Cà Mau phải được rà soát, đối chiếu để tránh sai sót và trùng lặp một tin bài chi trả nhiều lần trong cùng một loại hình, một bản chi trả nhuận bút, thù lao.

Điều 4. Nhuận bút, thù lao đối với sản phẩm truyền thông cấp xã

1. Khung nhuận bút đối với sản phẩm của đài truyền thanh cấp xã:

TT	Thể loại	Hệ số tối đa
1	Tin Thông báo của cấp ủy, chính quyền địa phương	0,5
2	Chương trình phát thanh	4,0

2. Khung nhuận bút đối với sản phẩm bảng tin công cộng, bản tin thông tin cơ sở, cổng hoặc trang thông tin điện tử cấp xã:

TT	Thể loại	Hệ số tối đa
1	Tin	0,5
2	Ảnh	0,5
3	Đồ họa thông tin (tranh, ảnh, Infographic)	1,0
4	Bài, video clip	2,0

3. Cách tính nhuận bút cho các thể loại sản phẩm truyền thông cấp xã quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này như sau:

Nhuận bút = Mức hệ số nhuận bút x Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút.

Trong đó, giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút bằng 10% mức tiền lương cơ sở áp dụng cho cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

4. Chi trả thù lao: Tổng số thù lao tối đa không quá 30% tổng số nhuận bút phải trả trong năm.

5. Nhuận bút, thù lao đối với tài liệu không kinh doanh: Áp dụng theo quy định tại khoản 4, Điều 16, Nghị định số 287/2026/NĐ-CP ngày 17/7/2026 của Chính phủ

Điều 5. Lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí chi trả nhuận bút, thù lao

1. Việc lập dự toán ngân sách nhà nước chi trả nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông cấp xã theo đúng trình tự và thời gian lập dự toán ngân sách nhà nước hàng năm theo quy định của pháp luật. Các đơn vị xây dựng kế hoạch và

lập dự toán chi nhuận bút, thù lao hàng năm đối với các sản phẩm chi tiết theo từng thể loại và tổng hợp chung dự toán chi nhuận bút, thù lao vào dự toán chi ngân sách của đơn vị mình gửi cơ quan Tài chính cùng cấp để trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Kinh phí thực hiện chi trả nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông cấp xã được bố trí từ nguồn kinh phí chi thường xuyên do ngân sách Nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

3. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí chi trả nhuận bút, thù lao thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2026.

*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khóa ...
Kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2026.*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Sở Tư pháp (cập nhật CSDLQGVP);
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và phát thanh, truyền hình Cà Mau;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT,

CHỦ TỊCH